

Nội dung bài viết

1. [Bài 16: Ngày em vào Đội trang 72, 73 SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 1 - Kết nối tri thức](#)

Bài 16: Ngày em vào Đội trang 72, 73 SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 1 - Kết nối tri thức

1. Khởi động:

Câu hỏi trang 72 SGK Tiếng Việt lớp 3: Cùng bạn trao đổi để trả lời câu hỏi. Theo em, các bạn học sinh cần phấn đấu như thế nào để được kết nạp vào Đội?

Trả lời:

- Phấn đấu để được kết nạp vào Đội, các bạn học sinh cần: ra sức học tập tốt, yêu thương đoàn kết với bạn bè trong lớp. Hằng hái tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp và học hỏi từ các anh chị Đội viên đi trước.

2. Đọc văn bản:

Ngày em vào Đội

Chị đã qua tuổi Đoàn
Em hôm nay vào Đội
Màu khăn đỏ dạt em
Bước qua thời thơ ấu.

Màu khăn tuổi thiếu niên
Suốt đời tươi thắm mãi
Như lời ru vơi vợi
Chẳng bao giờ cách xa.

Này em, mở cửa ra
Một trời xanh vẫn đợi
Cánh bướm là tiếng gọi
Một biển và dòng sông.

Nắng vườn trưa mênh mông
Bướm bay như lời hát
Con tàu là đất nước
Đưa ta tới bến xa.



Những ngày chị đi qua
Những ngày em đang tới
Khao khát lại bắt đầu
Từ màu khăn đỏ chói.

(Xuân Quỳnh)

* **Nội dung chính:** Khăn quàng đỏ mang vẻ đẹp của tuổi thiếu niên. Giúp ta có cơ hội được ước mơ, thực hiện những hoài bão của tuổi trẻ. “Tre già măng mọc”, từng lớp thế hệ lần lượt được đeo chiếc khăn quàng trong niềm tự hào về đất nước.

3. Trả lời câu hỏi:

Câu 1 trang 73 SGK Tiếng Việt lớp 3: Theo em, người chị muốn nói gì với em mình qua hai câu thơ dưới đây:

Màu khăn đỏ dắt em

Bước qua thời thơ ấu

- a. Đeo khăn quàng đỏ sẽ giúp em khôn lớn.
- b. Em sẽ trưởng thành hơn khi được kết nạp vào Đội.
- c. Nêu ý kiến khác của em.

Trả lời:

- Ý kiến b là đáp án đúng. Người chị muốn nói với em mình: Em sẽ trưởng thành hơn khi được kết nạp vào Đội.

- Hiểu rõ hơn về vai trò của Đội: Đội là cơ sở giúp em hiểu thêm nhiều giá trị về lịch sử, lực lượng yêu nước nhỏ tuổi - là nền tảng để trở thành người công dân tốt sau này.

Câu 2 trang 73 SGK Tiếng Việt lớp 3: Chi tiết nào cho thấy khăn quàng đỏ gắn bó thân thương với người đội viên?

Trả lời:

- Chi tiết miêu tả cho thấy màu khăn quàng đỏ gắn bó thân thương với người đội viên là:

“Như lời ru vời vợi

Chẳng bao giờ cách xa”.

- Giải thích: Lời ru nuôi lớn chúng ta từ ấu thơ. So sánh chiếc khăn quàng với lời ru cho thấy sự gắn bó bền chặt, thân thương của màu khăn quàng với người đội viên.

Câu 3 trang 73 SGK Tiếng Việt lớp 3: Người chị đã chia sẻ với em niềm vui, mơ ước của người đội viên qua những hình ảnh nào?

Trả lời:

- Người chị chia sẻ với em niềm vui, mơ ước của người đội viên qua hình ảnh con thuyền buồm giữa trời biển:

“Này em, mở cửa ra

Mặt trời xanh vẫn đợi

Cánh buồm làm tiếng gọi

Mặt biển và dòng sông.”

- Hi vọng về ước mơ giống như hi vọng về những mẻ cá đầy của đoàn thuyền lúc ra khơi. Biển khơi trời đất là vô tận, nhằm nói ước mơ không giới hạn của người đội viên.

Câu 4 trang 73 SGK Tiếng Việt lớp 3: Theo em, người em cảm nhận được điều gì qua lời nhắn nhủ của chị ở khổ thơ cuối?

* Học thuộc lòng khổ thơ cuối 2, 3, 4.

Trả lời:

- Qua lời thơ cuối, người em cảm nhận được điều nhắn nhủ: Em sẽ là người kế tục, phát huy vẻ đẹp của chị trước đó. Với tư cách là người đội viên, em hãy làm và mơ ước thật nhiều.

- Học sinh học thuộc từng câu trong các khổ, thuộc từng khổ 2, 3, 4 rồi ghép lại hoàn chỉnh.